

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 80/2023/HS-ST

Ngày: 30/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH HƯNG YÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Bích Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Quốc Doanh** và ông **Tạ Minh Tiếp**

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Vũ Thị Thu Giang** - Thư ký TAND huyện V, tỉnh Hưng Yên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Hảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 30/6/2023, tại Hội trường xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2023/TLST-HS ngày 14/6/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2023/QĐXXST-HS ngày 16/6/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Quàng Văn N (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1997.

HKTT: Bản T, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Họ tên bố: Quàng Văn Q (đã chết).

Họ tên mẹ: Quàng Thị T, sinh năm 1980.

Họ tên mẹ kế: Tòng Thị L, sinh năm 1977.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Ngày 11/5/2021 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt 20 (hai mươi) tháng tù giam về Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 29/07/2022 Quàng Văn N chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Quàng Văn N bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lù Văn Đ (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 2000.

HKTT: Bản T, xã A, huyện M, tỉnh Điện Biên.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Họ tên bố: Lù Văn L, sinh năm 1970.

Họ tên mẹ: Tòng Thị H, sinh năm 1974.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Lù Văn Đ bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người làm chứng:** Anh Trịnh Quang P, sinh năm 1994 (Vắng mặt).

HKTT: xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, tại khu vực gần nghĩa trang xã N, huyện V có một số đối tượng thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hồi 10 giờ ngày 29/12/2022, lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện V phối hợp với Công an xã N và Tổ công tác đảm bảo an ninh, trật tự của Công an huyện V tại khu đô thị sinh thái D, kiểm tra tại khu vực nêu trên, phát hiện Quàng Văn N, sinh năm 1997, HKTT tại Bản T, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La và Lù Văn Đ, sinh năm 2000, HKTT tại Bản T, xã A, huyện M, tỉnh Điện Biên có biểu hiện nghi vấn. Kiểm tra trên người của Quàng Văn N, phát hiện và thu giữ tại lòng bàn tay phải 01 hộp nhựa hình trụ tròn màu trắng, kích thước (4,5 x 5) cm, đựng 11 gói nilon màu trắng, kích thước không đồng đều, bên trong đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột; tất cả được niêm phong trong phong bì ký hiệu M. Kiểm tra, trên người của Lù Văn Đ, phát hiện và thu giữ tại túi quần phía sau bên trái có số tiền 200.000 đồng. Quàng Văn N và Lù Văn Đ khai nhận, chất màu trắng dạng cục và bột trong các gói nilon nói trên là ma túy, loại Heroin, cả hai mang đi để bán và đã bán được 02 gói cho 01 người không rõ nhân thân, lai lịch được 200.000đ, Lù Văn Đ cầm tiền cất trong túi quần của Lù Văn Đ.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Quàng Văn N và Lù Văn Đ tại lán trọ của gia đình ông Trần Đình H ở xã N, huyện V; đưa Quàng Văn N và Lù Văn Đ đến Trung tâm y tế huyện V để xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể và ra Quyết định trưng cầu giám định về ma túy đối với chất đã thu giữ của Quàng Văn N và Lù Văn Đ trong niêm phong ký hiệu M. Kết quả khám xét không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì. Kết quả xét nghiệm xác định Quàng Văn N và Lù Văn Đ đều dương tính với chất ma túy (MOP). Tại bản kết luận giám định số 70/KL-KTHS(MT) ngày 01/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chất

màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu M, có tổng khối lượng 0,585g là ma túy, loại Heroin.

Quá trình điều tra, Quảng Văn N và Lù Văn Đ khai nhận: Cả hai đều là người sử dụng chất ma túy loại Heroin và ở trọ cùng phòng tại lán trọ của gia đình ông Trần Đình H. Vào khoảng 07 giờ ngày 29/12/2022, Quảng Văn N và Lù Văn Đ đi bộ từ lán trọ của mình sang lán trọ bên cạnh (cũng của gia đình ông Hùng) chơi với người đàn ông tên T (không rõ nhân thân, lai lịch). Trong lúc ngồi chơi, thì T hỏi Quảng Văn N và Lù Văn Đ có đi bán ma túy cho T không, nếu bán được 10 gói (tép ma túy), thì Tsẽ trả công cho cả 2 người bằng 01 tép ma túy. Do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên cả Quảng Văn N và Lù Văn Đ đều đồng ý. Thời đã đưa cho Quảng Văn N 13 tép ma túy loại Heroin và bảo bán với giá 100.000đ/1 tép. Quảng Văn N cầm 13 tép ma túy của Thời đưa cất vào túi áo khoác, rồi cùng với Lù Văn Đ đi bộ ra khu vực gần nghĩa trang của xã N để bán. Trên đường đi, Quảng Văn N nhặt được 01 chiếc hộp nhựa hình trụ tròn, rồi cất 13 tép ma túy vào trong hộp nhựa và cầm ở bàn tay phải. Quảng Văn N và Lù Văn Đ đi đến vị trí để các ông công gần nghĩa trang của xã N thì đứng tại đây để bán ma túy. Quảng Văn N và Lù Văn Đ đã bán được 2 tép ma túy cho 01 người nam thanh niên được 200.000đ, Lù Văn Đ cầm tiền của người mua ma túy và cất vào túi quần phía sau bên trái. Số ma túy còn lại, cả Quảng Văn N và Lù Văn Đ chưa kịp bán thì bị lực lượng Công an bắt quả tang như đã nêu trên. Ngoài ra Quảng Văn N và Lù Văn Đ còn khai nhận đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 28/12/2022 tại xã N, huyện V.

Theo chỉ dẫn của Quảng Văn N và Lù Văn Đ, thì địa điểm mà người có tên là Thời đã giao ma túy cho Quảng Văn N và Lù Văn Đ để đi bán là tại lán trọ của gia đình ông Trần Đình H, sinh năm 1973 ở xã N, huyện V. Nhưng kết quả xác minh, tại lán trọ của gia đình ông Hùng không có người nào tên là Thời thuê trọ. Do không xác định được nhân thân, lai lịch của người có tên là Thời nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Ngày 26/5/2023, Công an huyện V đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Quảng Văn N và Lù Văn Đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 28/12/2022.

Quá trình điều tra các bị can đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 79/CT-VKSVG ngày 14/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Quảng Văn N và Lù Văn Đ về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

- Các bị cáo Quàng Văn N và Lù Văn Đ thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, các bị cáo xin Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn N và Lù Văn Đ phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Quàng Văn N.

- Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lù Văn Đ.

- Điểm a khoản 1 điều 46; điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; khoản 1 điều 293; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt Quàng Văn N từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/12/2022.

Xử phạt Lù Văn Đ từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/12/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật gửi giám định số 70/KL- KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong chứa 0,568g ma túy loại Heroin, trong phong bì niêm phong ký hiệu M; 01 lọ nhựa; các mảnh vỏ nilon để gói ma túy; 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền: 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục

quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

- Người làm chứng vắng mặt không có lý do, bị cáo và đại diện Viện kiểm sát đề nghị xét xử vụ án vắng mặt người làm chứng. Xét thấy người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhau và phù hợp khách quan với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được Cơ quan điều tra thu thập theo quy định của pháp luật. Do đó HĐXX đã đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 10 giờ ngày 29/12/2022, tại khu vực gần Nghĩa trang xã N, huyện V; lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện V phối hợp với Công an xã N và Tổ công tác bảo đảm an ninh, trật tự của Công an huyện V tại khu đô thị sinh thái D, phát hiện, bắt quả tang Quàng Văn N và Lù Văn Đ đang có hành vi cất giấu trái phép trên người 11 gói ma túy loại Heroin, có tổng khối lượng là 0,585gam, với mục đích để bán. Ngay trước khi bị bắt, Quàng Văn N và Lù Văn Đ đã bán 02 gói ma túy loại Heroin cho 01 người nam thanh niên, được số tiền 200.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với người nam giới có tên là T đã giao ma túy cho Quàng Văn N và Lù Văn Đ để đi bán ngày 29/12/2022, quá trình điều tra xác minh tại lán trọ của gia đình ông H không có người nào tên là Thời thuê trọ. Do không xác định được nhân thân, lai lịch của người có tên là Thời nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với người đã mua ma túy của Quàng Văn N và Lù Văn Đ ngày 29/12/2022 không rõ tên, tuổi địa chỉ nên không có cơ sở xác minh làm rõ.

Ngày 26/5/2023, Công an huyện V đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Quàng Văn N và Lù Văn Đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 28/12/2022 là phù hợp.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại

lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Hành vi của các bị cáo còn hủy hoại sức khỏe, trí lực của con người, phá hoại kinh tế, hạnh phúc gia đình, là nguồn gốc phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây hoang mang lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi sử dụng chất ma túy và mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì để thỏa mãn cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân mà các bị cáo đã liều lĩnh, bất chấp pháp luật, thực hiện tội phạm. Địa điểm mà các bị cáo mua bán trái phép chất ma túy gần công trường đang xây dựng của khu đô thị D nơi có hàng ngàn công nhân, đặc biệt là những công nhân từ các tỉnh miền núi phía Bắc đến làm việc, trong đó có nhiều đối tượng sử dụng ma túy. Do đó, cần phải xét xử nghiêm, áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm về ma túy đã, đang và sẽ diễn ra tại khu đô thị D nói riêng, địa bàn huyện V nói chung.

[4]. Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Vụ án có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, không có sự câu kết chặt chẽ giữa các bị cáo. Các bị cáo cùng đồng ý đi bán ma túy thuê, Quàng Văn N và Lù Văn Đ giữ vai trò ngang nhau, cùng thực hiện hành vi bán ma túy để lấy ma túy sử dụng cho bản thân, bị cáo Quàng Văn N là người cầm, cất giấu ma túy, bị cáo Lù Văn Đ là người nhận tiền, cất giữ tiền bán ma túy.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Quàng Văn N đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nay bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Bị cáo Lù Văn Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải nên mỗi bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Để đáp ứng yêu cầu phòng chống tội phạm, căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, HĐXX xét thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Bị cáo Lù Văn Đ có nhân thân tốt, bị cáo Quàng Văn N có nhân thân xấu, đã được nhà nước giáo dục bằng hình phạt tù về tội phạm ma túy nhưng vẫn tái phạm. Các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy, biết rõ việc mua

bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng đối với từng bị cáo và làm bài học ngăn ngừa tội phạm chung cho mọi người. HĐXX sẽ xem xét vận dụng, lượng hình cho từng bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của từng bị cáo đồng thời phù hợp với đề nghị của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật gửi giám định số 70/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong chứa 0,568g ma túy loại Heroin, trong phong bì niêm phong ký hiệu M; 01 lọ nhựa; các mảnh vỏ nilon để gói ma túy; 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành và đồ vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) là tiền do các bị cáo bán ma túy, thực hiện hành vi phạm tội mà có do đó cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền trên.

[10]. Về án phí:

Các bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Xét thấy, các bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình bị cáo Quảng Văn N thuộc diện hộ cận nghèo, gia đình bị cáo Lù Văn Đ sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo Quảng Văn N và Lù Văn Đ đều xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[11]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Quảng Văn N.

- Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lù Văn Đ.

- Điểm a khoản 1 điều 46; điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; khoản 1 điều 293; Điều

331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Quảng Văn N và bị cáo Lù Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

2. Mức hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Quảng Văn N 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/12/2022.

- Xử phạt bị cáo Lù Văn Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/12/2022.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

4. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật gửi giám định số 70/KL- KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong chứa 0,568g ma túy loại Heroin, trong phong bì niêm phong ký hiệu M; 01 lọ nhựa; các mảnh vỏ nilon để gói ma túy; 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền: 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

(Tình trạng, số lượng vật chứng theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng và Giấy ủy nhiệm chỉ giữa Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V ngày 23/6/2023)

5. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quảng Văn N và Lù Văn Đ.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA-TAND tỉnh HY;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CA huyện V;
- VKS huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã C, huyện M, tỉnh Sơn La;
- UBND xã A, huyện M, tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thị Bích Thủy